

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN MƯỜNG KHƯƠNG  
TỈNH LÀO CAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 17/2021/HNGĐ-ST  
Ngày 10 tháng 9 năm 2021  
V/v ly hôn, tranh chấp về  
nuôi con khi ly hôn

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MƯỜNG KHƯƠNG - TỈNH LÀO CAI**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

- ***Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:*** Bà Phạm Hồng Diễm.
- ***Các Hội thẩm nhân dân:*** Ông Lê Xuân Chính và bà Tản Thị Thanh.
- ***Thư ký phiên tòa:*** Ông Giàng Mạnh Vàng – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mường Khương, tỉnh Lào Cai.
- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Khương, tỉnh Lào Cai*** tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Đức Quang - Kiểm sát viên.

Trong ngày 10 tháng 9 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mường Khương, tỉnh Lào Cai, Tòa án nhân dân huyện Mường Khương mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 60/2021/TLST-HNGĐ, ngày 29 tháng 6 năm 2021 về việc “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 15/2021/QĐXXST-HNGĐ, ngày 10 tháng 8 năm 2021, Quyết định hoãn phiên tòa số: 07/2021/QĐST-HNGĐ, ngày 25 tháng 8 năm 2021, giữa các đương sự:

***Nguyên đơn:*** Anh Hoàng T. Sinh năm 1993.

Địa chỉ: Thôn NL4, xã BL, huyện Mường Khương, tỉnh Lào Cai, (vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt).

***Bị đơn:*** Chị Giàng Thị C, Sinh năm 1995.

Địa chỉ: Thôn NL4, xã BL, huyện Mường Khương, tỉnh Lào Cai, (vắng mặt tại phiên tòa lần thứ 2).

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo đơn khởi kiện đề ngày 28 tháng 6 năm 2021 và bản tự khai có trong hồ sơ vụ án, nguyên đơn anh Hoàng T trình bày:

Anh và chị Giàng Thị C, tự nguyện đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã BL, huyện Mường Khương, tỉnh Lào Cai vào năm 2013 theo quy định của pháp luật. Sau khi kết hôn thì vợ chồng sống hòa thuận, hạnh phúc, đến tháng 7 năm 2018 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do tính tình vợ chồng không hợp nhau, trong cuộc sống vợ chồng thường xuyên xảy ra va chạm, cãi nhau. Chị C không chăm lo cho cuộc sống gia đình và con cái. Vợ chồng sống ly thân nhau từ năm 2019, anh T đang sinh sống cùng các con tại thôn NL4, xã BL còn chị C đi làm thuê thỉnh thoảng mới về, không ai quan tâm đến ai.

Mâu thuẫn của vợ chồng đã được gia đình khuyên giải nhưng không đạt được kết quả. Vì vậy anh đề nghị Tòa án giải quyết cho vợ chồng được ly hôn.

Về con chung: Trong quá trình chung sống vợ chồng anh có 02 người con chung là cháu Hoàng Thanh L, sinh ngày 28/02/2014 và cháu Hoàng A T1, sinh ngày 27/01/2016. Khi ly hôn anh đề nghị Tòa án giải quyết cho anh được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục các cháu đến tuổi trưởng thành. Anh không yêu cầu chị C cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và nợ chung: Anh không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Quá trình Tòa án thụ lý, giải quyết vụ án, Tòa án đã tiến hành tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng theo quy định của pháp luật nhưng chị Giàng Thị C đều vắng mặt. Tòa án đã tiến hành xác minh của trưởng thôn và lấy lời khai của người làm chứng tại địa phương nơi chị C sinh sống thì được biết: Anh Hoàng T và anh chị Giàng Thị C đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật năm 2013 và đã có 02 con chung. Nguyên nhân mâu thuẫn của vợ chồng anh chị là do vợ chồng không hợp nhau, trong cuộc sống thường xảy ra cãi chửi nhau, sau đó chị C thường bỏ nhà đi làm ở nơi khác, thỉnh thoảng về nhà rồi lại đi, dẫn đến tình cảm vợ chồng ngày một xa cách.

Tòa án đã ra thông báo về phiên họp tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải nhưng chị C không có mặt nên không tiến hành hòa giải được, Tòa án đã thông báo kết quả phiên họp công khai chứng cứ và niêm yết tại địa phương theo quy định.

Tại phiên tòa, anh Hoàng T vắng mặt và có đơn xin xét xử vắng mặt, anh đề nghị giữ nguyên yêu cầu khởi kiện. Chị C vắng mặt lần thứ hai không có lý do. Do đó Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt tất cả các đương sự theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Khương phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Thư ký, Hội đồng xét xử và việc chấp hành pháp luật của nguyên đơn là đúng quy định, việc chấp hành pháp luật của bị đơn là chưa đúng.

Về quan điểm giải quyết vụ án, đại diện Viện sát nhân dân huyện Mường Khương đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 56; Điều 81; 82; 83 của Luật Hôn nhân gia đình; khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147, khoản 2 Điều 227, Điều 238 của Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm a, khoản 5, Điều 27 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án: Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, xử cho anh Hoàng T được ly hôn chị Giàng Thị C

Về con chung: Giao các cháu Hoàng Thanh L, sinh ngày 28/02/2014 và cháu Hoàng A T1, sinh ngày 27/01/2016 cho anh T trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục đến tuổi trưởng thành. Chị C không phải cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và nợ chung: Do nguyên đơn không đề nghị Tòa án giải quyết nên không đề cập xử lý. Tuyên án phí, quyền kháng cáo của đương sự theo quy định của pháp luật.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

**[1] Về thẩm quyền:** Anh Hoàng T khởi kiện xin ly hôn và đề nghị giải quyết việc nuôi con chung với chị Giàng Thị C nên xác định đây là vụ án về Hôn nhân và gia đình. Chị C đăng ký hộ khẩu và cư trú tại thôn NL4, xã BL, huyện Mường Khương, tỉnh Lào Cai nên vụ án thuộc thẩm quyền thụ lý, giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Mường Khương quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a, khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Tại phiên tòa, nguyên đơn là anh Hoàng T vắng mặt và có đơn xin xét xử vắng mặt, bị đơn là chị Giàng Thị C vắng mặt tại phiên tòa lần thứ 2 không có lý do. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án theo thủ tục chung.

**[2] Về quan hệ hôn nhân:**

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và tại phiên tòa, đủ căn cứ xác định: Anh Hoàng T và chị Giàng Thị C tự nguyện đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã BL, huyện Mường Khương, tỉnh Lào Cai theo quy định của pháp luật nên quan hệ hôn nhân giữa anh T và chị C là hợp pháp. Nguyên nhân mâu thuẫn của vợ chồng là do vợ chồng không hợp nhau dẫn đến cuộc sống chung của họ thường xuyên xảy ra cãi nhau, không hạnh phúc, không ai quan tâm đến ai. Vì vậy xét thấy tình trạng hôn nhân giữa các đương sự đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được nên cần phải xử cho anh Hoàng T được ly hôn chị Giàng Thị C là phù hợp. Quan hệ hôn nhân giữa anh T và chị C chấm dứt kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật.

**[3]. Về con chung:** Quá trình chung sống anh Hoàng T và chị Giàng Thị C có 02 người con chung là cháu Hoàng Thanh L, sinh ngày 28/02/2014 và cháu Hoàng A T1, sinh ngày 27/01/2016. Anh Hoàng T có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cả hai cháu đến tuổi trưởng thành và không yêu cầu chị C cấp dưỡng nuôi con. Tòa án đã tiến hành hỏi ý kiến của cháu Hoàng Thanh L, nguyện vọng của cháu L là được ở với bố vì mẹ cháu thường xuyên đi làm thuê vắng nhà. Nghề nghiệp chính của anh T là làm nghề sản xuất nông nghiệp, ngoài ra còn đi làm thuê, thu nhập hàng tháng khoảng 6.000.000 đồng/tháng. Vì vậy để đảm bảo sự phát triển về thể chất và tinh thần cũng như đảm bảo việc học tập của các cháu ổn định, cần giao cháu Hoàng Thanh L và cháu Hoàng A T1 cho anh T nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi là phù hợp, chị C không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

**[4]. Về tài sản chung và nợ chung:** Do nguyên đơn không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

**[5]. Về án phí:** Anh Hoàng T phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án ly hôn theo quy định của pháp luật.

*Vì các lý do trên,*

**QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào khoản 1 Điều 56; Điều 81; 82; 83 của Luật Hôn nhân gia đình; khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a, khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147, khoản 2 Điều 227; Điều 238 của Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án:

1. *Về quan hệ hôn nhân:* Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của anh Hoàng T; xử cho anh Hoàng T được ly hôn chị Giàng Thị C

2. *Về con chung:* Giao cháu Hoàng Thanh L, sinh ngày 28/02/2014 và cháu Hoàng A T1, sinh ngày 27/01/2016 cho anh Hoàng T trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi, chị Giàng Thị C không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

3. *Về án phí:* Anh Hoàng T phải chịu 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) án phí ly hôn, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mường Khương, tỉnh Lào Cai theo biên lai ký hiệu AC-21P, số 0006396, ngày 29 tháng 6 năm 2021.

4. *Về quyền kháng cáo:* Nguyên đơn, bị đơn có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày niêm yết bản án hợp lệ.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Lào Cai;
- VKSND huyện MK, VKSND tỉnh Lào Cai;
- Chi cục THADS huyện Mường Khương;
- Các đương sự;
- UBND xã BL, huyện MK;
- Lưu HS, TA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

**Phạm Hồng Điện**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN MƯỜNG KHƯƠNG  
TỈNH LÀO CAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

*Mường Khương, ngày 10 tháng 9 năm 2021*

## BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi 09 giờ 00 phút, ngày 10/9/2021, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Mường Khương, tỉnh Lào Cai. Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Hồng Diễm
- Các Hội thẩm nhân dân: Bà Tân Thị Thanh và ông Lê Xuân Chính.

Tiến hành nghị án vụ án dân sự thụ lý số: 60/2021/TLST-HNGĐ, ngày 29/6/2021/TLST-HNGĐ, về việc “*Ly hôn, tranh chấp về nuôi con chung*”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 15/2021/QĐXXST-HNGĐ, ngày 10 tháng 8 năm 2021, Quyết định hoãn phiên tòa số: 07/2021/QĐST-HNGĐ, ngày 25 tháng 8 năm 2021, giữa các đương sự:

**Nguyên đơn:** Anh Hoàng T. Sinh năm 1993.

Địa chỉ: Thôn NL4, xã BL, huyện Mường Khương, tỉnh Lào Cai, (vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt).

**Bị đơn:** Chị Giàng Thị Cú, Sinh năm 1995.

Địa chỉ: Thôn NL4, xã BL, huyện Mường Khương, tỉnh Lào Cai, (vắng mặt tại phiên tòa lần thứ 2).

*Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các qui định của pháp luật.*

### HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:

1. Về quan hệ pháp luật: Đây là vụ án về “*Ly hôn, tranh chấp về nuôi con chung khi ly hôn*” quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự.

Biểu quyết :  $3/3 = 100\%$ .

2. Về tố tụng: Các đương sự đều có hộ khẩu thường trú tại huyện Mường Khương nên vụ án thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân huyện Mường Khương quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Tại phiên tòa nguyên đơn vắng mặt có đơn xét xử vắng mặt, bị đơn vắng mặt tại phiên tòa lần thứ hai không có lý do. Căn cứ khoản 2 Điều 227; Điều 238 của Bộ luật Tố tụng dân sự, HĐXX vẫn tiến hành xét xử vụ án theo thủ tục chung và xử vắng mặt các đương sự.

Biểu quyết  $3/3 = 100\%$

3. Về kết quả giải quyết vụ án:

*Về quan hệ hôn nhân:* Anh Hoàng T và chị Giàng Thị Cú tự nguyện đăng ký kết hôn vào năm 2013 tại UBND xã BL, huyện Mường Khương, tỉnh Lào Cai. Nguyên nhân mâu thuẫn xảy ra giữa hai vợ chồng là do vợ chồng không hợp nhau, dẫn đến vợ chồng

thường xuyên cãi nhau, không ai quan tâm đến ai. Vì vậy cần phải xử cho anh Hoàng T được ly hôn chị Giàng Thị Cú là phù hợp.

*Về con chung:* Nguyên vọng của anh T được tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Hoàng Thanh Loan, sinh ngày 28/02/2014 và cháu Hoàng A Tuấn, sinh ngày 27/01/2016 đến tuổi trưởng thành, không yêu cầu chị Cú cấp dưỡng nuôi con. Nguyên vọng của cháu Hoàng Thanh Loan đề nghị được ở với bố. Thu nhập bình quân của anh T khoảng 6.000.000 đồng/tháng. Vì vậy để đảm bảo sự phát triển về thể chất và tinh thần cũng như đảm bảo việc học tập của cháu ổn định, cần giao cháu Hoàng Thanh Loan và cháu Hoàng A Tuấn, cho anh T nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi là phù hợp, chị Cú không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

*Về tài sản chung và nợ chung:* Do nguyên đơn không yêu cầu nên HĐXX không giải quyết.

*Về án phí:* Áp dụng khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm a, khoản 5, Điều 27 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án: Anh Hoàng T phải chịu 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) án phí sơ thẩm, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai ký hiệu AC-21P số 0006396 ngày 29 tháng 6 năm 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mường Khương, tỉnh Lào Cai.

Biểu quyết 3/3 = 100%

4. *Về quyền kháng cáo:* Nguyên đơn, bị đơn có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày niêm yết bản án hợp lệ.

Biểu quyết 3/3=100%.

Nghị án kết thúc hồi 09 giờ 10 phút, ngày 10/9/2021. Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên.

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

**Tân Thị Thanh      Lê Xuân Chính**

**Phạm Hồng Diễm**

